

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/DS-PT

Ngày: 05 - 9- 2022

V/v “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Đài

Các Thẩm phán: Ông Chu Văn Thanh và ông Trương Quyết Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Quốc Thị Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2022/TLPT-DS ngày 03/6/2022 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”, do bản án sơ thẩm số 01/2022/ST-DS ngày 20/4/2022 và quyết định sửa chữa bản án số 01/QĐ ngày 09/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai bị nguyên đơn ông Giàng Seo Sênh có kháng cáo đề nghị xét xử lại bản án sơ thẩm buộc anh Ly Seo Chồ chặt cây trả lại đất tranh chấp theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXPT-DS ngày 25/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/QĐ-PT ngày 05/8/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

- Ông Giàng Seo S, sinh năm 1958

- Bà Vàng Thị Ch (tên gọi khác: Vàng Thị D, Vàng Thị Dụ) sinh năm 1967

Người đại diện theo ủy quyền của bà Vàng Thị Ch (tên gọi khác: Vàng Thị D, Vàng Thị Dụ) là ông Giàng Seo S.

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn Hòa B, xã Sán Ch, huyện S Ma Cai, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Ly Seo C, sinh năm 1969

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn Hòa B, xã Sán Ch, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt lần thứ hai không lý do.

3. Người làm chứng:

- Anh Giàng Seo Ch (Tên gọi khác: Tùng); trú tại tổ 4, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Ông Giàng Seo Ph; trú tại thôn Dì Thành, xã Na Hối, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; Bà Giàng Thị Đ; trú tại tổ dân phố Phố Mới, thị trấn Si Ma Cai, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai; Bà Sùng Thị S; Bà Tráng Thị D, cùng trú tại xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai (những người làm chứng có mặt gồm: Anh Giàng Seo Ch (Tên gọi khác: T) và ông Giàng Seo Ph).

Người kháng cáo là nguyên đơn ông Giàng Seo S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tóm tắt nội dung bản án sơ thẩm nguyên đơn trình bày:

Năm 1995 vợ chồng ông Giàng Seo S và bà Vàng Thị Ch được ông Giàng Seo V nhường lại cho một số diện tích đất, nhưng không đo đạc cụ thể là bao nhiêu m² gồm: 01 mảnh ở sau nhà ông V, 01 mảnh hiện nay đang có phần mộ của mẹ ông V và 01 mảnh nương ở cạnh rừng thông của ông Giàng Seo G. Vào thời điểm tặng cho quyền sử dụng đất thì ông V (người cho đất) chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt: GCNQSDĐ) nhưng hai bên có lập biên bản nhường ruộng đất ngày 16/7/1995, có chữ ký của bên giao đất là Giàng Seo V, bên nhận đất là Giàng Seo S người làm chứng là ông Giàng Seo P (Ông V, ông P đều đã chết) khi ông V giao đất cho ông S, trên thực tế tại mảnh nương ở cạnh rừng thông của ông G thì anh Ly Seo Ch đang sử dụng khoảng 100 m² để trồng cây Tổng Quán Sủ (gọi tắt: cây Sủ); khi đó ông S bảo anh Ch nhổ cây đi để trả đất cho ông S, anh Ch nói để cây lớn sẽ chặt cây trả đất cho ông. Nay trên đất vẫn còn hai cây Sủ đã to của anh Ch trồng. Đến năm 1999 vợ chồng ông S được nhà nước cấp GCNQSDĐ, trong đó bao gồm cả phần đất ông S được ông V nhường lại là thửa đất số 11, tờ bản đồ SĐ 02, mục đích sử dụng RTS số GCNQSDĐ 003329, số vào sổ: 00395..QSDĐ/249/1999/QĐUB đã được UBND huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai cấp GCNQSDĐ ngày 02/8/1999 cho hộ ông S và bà Vàng Thị D. Năm 2020, ông S xây nhà mới gần diện tích đất anh Ch đang trồng cây, ông S mức đất để mở cổng qua diện tích đất này thì anh Ch ngăn cản không cho ông S thực hiện, anh Ch cho rằng đây là đất của anh Ch nên xảy ra tranh chấp. Nay ông S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Ch phải chặt 02 cây Sủ, di chuyển hết tài sản trả lại đất tranh chấp khoảng 100m² thửa đất số 11, tờ bản đồ SĐ 02, đất RTS số GCN 003329 vào sổ 00395.. QSDĐ/249/1999/QĐUB cho hộ ông S.

Tại các bản ghi lời khai bị đơn anh Ly Seo Ch trình bày:

Diện tích đất tranh chấp giữa anh Ch với vợ chồng ông S là khoảng năm 1979; khi đó anh Ch sinh sống cùng với gia đình bà Thào Thị C là bà ngoại (do bố anh Ch ở rể tại xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai) anh Ch cùng với bà C là bà ngoại (bà chết 2005) làm nương trồng lúa trên diện tích đất hiện nay đang tranh chấp. Trồng lúa nương được mấy năm, do đất xấu nên đã chuyển sang trồng cây Sủ; đến năm 2005 thì bà C chết; các cây Sủ đó lớn lên, đến năm 2019 anh Ch đã khai thác 02 cây gỗ Sủ bán lấy tiền nhưng không biết tên người mua ở đâu. Nay trên đất tranh chấp vẫn còn có 02 cây Sủ đã rất to, một cây ở phần đất phía trên đường và một cây ở phần đất phía dưới đường nội thôn Hòa Sừ Pan. Từ khi bà C chết anh Ch tiếp tục quản lý, sử dụng đất từ đó không có ai đến tranh chấp trên diện tích đất này. Nay ông S cho rằng nguồn gốc đất là của ông Giàng Seo V nhường lại cho ông S, ông S cho bà C mượn để sử dụng là không đúng vì đất bà C đã sử dụng từ khi bà C còn sống không thấy ông S nói gì (cây Sủ trồng năm 1984 đến năm 2005 bà C mới chết) nên anh Ch không đồng ý chặt cây trả đất và không yêu cầu giải quyết cây trên đất theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai ngày 19/01/2022 xác định diện tích đất đang tranh chấp giữa các

bên lòng lên bản đồ 34 xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai được sở Tài nguyên và Môi trường nghiệm thu năm 2012 thuộc 03 thửa đất 149; 171 và 182 đều là đất NHK; chưa được cấp GCNQSDĐ cho ai. Tổng diện tích đất tranh chấp là 322,6 m²; trong đó 305,3 m² đất thuộc thửa 171 quy chủ là Ủy ban nhân dân xã Sán Chải; tài sản trên diện tích đất này gồm 02 cây Sủ; 0,6 m² đất thuộc thửa 149 quy chủ của ông Giàng Seo Gi và 16,7 m² là diện tích thuộc thửa đất 182 trên bản đồ đang tranh chấp giữa ông S và ông Gi (ông S không yêu cầu giải quyết 0,6 m² tại thửa 149 và 16,7 m² tại thửa 182).

Tại bản án sơ thẩm số 01/2022/DS-ST ngày 20/4/2022 và quyết định sửa chữa bản án số 01/QĐ ngày 09/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai đã xử; Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 203 Luật đất đai năm 2013, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án tuyên:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Giàng Seo S và bà Vàng Thị Ch yêu cầu Tòa án buộc anh Ly Seo Ch phải chặt 02 cây Sủ của anh Ch đang trồng trên diện tích đất tranh chấp, trong đó 01 cây Sủ có chu vi 1,6m, cao khoảng 20m và 01 cây Sủ có chu vi 2,1m; cao khoảng 15m; di chuyển toàn bộ tài sản ra khỏi diện tích đất tranh chấp để trả lại cho ông S và bà Ch, diện tích tranh chấp là 305,3 m² thuộc thửa đất 171 tờ bản đồ 34 xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai được Sở Tài nguyên và Môi trường nghiệm thu năm 2012 được quy chủ là Ủy ban nhân dân xã Sán Chải quản lý; chưa được cấp CNQSDĐ cho ai; mục đích sử dụng đất NHK, đất có tứ cận: Phía Bắc và phía Đông giáp thửa đất 171 quy chủ là đất UBND xã Sán Chải; Phía Tây và phía Nam giáp thửa 171 quy chủ là đất UBND xã Sán Chải và thửa 182 là đất ông Giàng Seo S và ông Giàng Seo Gi đang tranh chấp. Địa chỉ đất: Thôn Hòa Bình, xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai.

Ngoài ra bản án còn tuyên nghĩa vụ chịu chi phí thẩm định, án phí, quyền kháng cáo cho các bên theo quy định.

Ngày 02/5/2022 nguyên đơn ông Giàng Seo S kháng cáo bản án sơ thẩm số 01/2022/DS-ST đề nghị xem xét lại toàn bộ bản án và buộc anh Ch chặt 02 cây Sủ trả lại đất tranh chấp là 305,3 m² thửa đất 171 bản đồ 34 cho gia đình ông Sênh.

Tại phiên tòa người kháng cáo và bị đơn không bổ sung tài liệu chứng cứ gì khác; nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Tòa án đã thực hiện đúng trình tự thu thập chứng cứ theo quy định luật tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và kết quả thẩm định của Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai xác định Diện tích đất đang tranh chấp giữa ông Giàng Seo S, bà vàng Thị Ch với anh Ly Seo Ch có diện tích 305,3m², thuộc thửa đất số 171, tờ bản đồ số 34 được quy chủ là đất của UBND xã Sán Chải, đất chưa được cấp GCNQSDĐ cho ai. Nay thửa đất thuộc quyền quản lý

của UBND xã Sán Chải. Năm 1995 ông Giàng Seo V chưa được cấp GCNQSDĐ không có căn cứ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp nên ông V chưa được quyền nhượng, tặng cho người khác. Ông V không có đất được ghi trong sổ mục kê của xã và của huyện, việc tặng cho ông S và bà Ch quyền sử dụng đất là không đúng nên ông S bà Ch không phải là người sử dụng đất hợp pháp đối với thửa đất này.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để xét xử theo hướng:

Không chấp nhận đơn kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai về việc yêu cầu anh Ly Seo Chốt chặt 02 cây Sủ trên diện tích 305,3m² thuộc thửa đất số 171 để trả lại diện tích đất trên cho ông S, bà Ch.

Về chi phí tố tụng, án phí đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên; căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của ông Giàng Seo S nộp ngày 02/5/2022 kháng cáo bản án sơ thẩm số 01/2022/DS-ST đề nghị xem xét lại bản án sơ thẩm và buộc anh Ch chặt 02 cây Sủ di chuyển hết tài sản trả lại đất tranh chấp là 305,3 m² thửa đất 171, tờ bản đồ 34 xã Sán Chải cho gia đình ông Sếnh là trong thời hạn, có đủ nội dung, đúng về hình thức làm căn cứ để Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm theo quy định.

Về quyền của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo pháp luật quy định. Việc bị đơn được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn xét xử theo quy định tại Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về đối tượng khởi kiện, quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Theo Đơn khởi kiện và nội dung án sơ thẩm ông Giàng Seo S yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc anh Ly Seo Ch chốt 02 cây Sủ do anh Ch trồng trên diện tích 305,3 m² đất đang tranh chấp tại thửa đất 171, tờ bản đồ 34, tại xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai là trong phạm vi khởi kiện để giải quyết “*Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu giải quyết tài sản trên đất*” quy định tại Điều 203 Luật Đất đai 2013 và Điều 26, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn: Yêu cầu buộc anh Ly Seo Ch chốt 02 cây Sủ, trả lại 305,3m² đất;

[3.1] Xét về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất tranh chấp của các bên:

Nguyên đơn ông Giàng Seo S cho rằng đất ông không sử dụng nhưng biên bản nhường ruộng đất ngày 16/7/1995 giữa người viết giấy nhường đất là “Giàng Seo V”

và người nhận đất là “Giàng Seo Sá” tên thường gọi “Giàng Seo S”, người làm chứng “ông P” đã ký là giấy tờ hợp pháp về đất khi được tặng cho.

Xét đề nghị này thấy rằng; Tại biên bản lời khai của những người làm chứng và ý kiến của các bên đương sự đều khẳng định diện tích đất tranh chấp là của gia đình ông Giàng Lao S khai phá từ năm 1960 chưa kê khai đăng ký để cấp GCNQSDĐ; sau năm 1960 hộ ông Sáng chuyển ra thành phố Lào Cai không sử dụng (các bút lục 125,126 xác định hộ ông S, ông V đều không có tên trong sổ địa chính xã và Văn phòng đăng ký đất đai huyện Si Ma Cai). Ông S thừa nhận đất khi được ông V nhường cho không đo cụ thể vì bà Thào Thị C đang mượn của ông V để sử dụng. Tuy nhiên, cho đến nay qua hai cấp xét xử ông S không chứng minh được căn cứ khi ông V, bà C lúc còn sống đã mượn đất của nhau. Khi xảy ra tranh chấp ông S xác định theo biên bản thẩm định lần 1 ngày 18/11/2021 lại không phải thửa đất số 11 tờ bản đồ SD 02 trong GCNQSDĐ số 003329, số vào sổ: 00395..QSĐĐ/249/1999/QĐUB đã được UBND huyện Bắc Hà cấp cho ông S mà là đất thuộc 03 thửa; 149; 171 và 182 có diện tích 322,6m². Trong đó 305,3m² đất của thửa 171 bản đồ 34 chưa cấp cho ai, trên đất có 02 cây Sủ; còn 0,6 m² là thửa 149 của ông G và 16,7 m² là thửa 182 đất đang tranh chấp giữa ông G và ông S (nên ông S không yêu cầu giải quyết 0,6m² thửa 149 và 16,7m² tại thửa 182); ông S thừa nhận không canh tác, sử dụng từ trước khi ông V nhường đất cho ông, cây Sủ trên đất do anh Ch trồng đã rất lâu (theo các bên xác định các cây Sủ trồng khoảng năm 1984); từ năm 1995 khi bà C yếu và chết vào năm 2005 đến nay, đất này do anh Ch trực tiếp quản lý, sử dụng, trên đất mặc dù anh Ch đã khai thác bán đi một số cây nay vẫn còn lại 02 cây Sủ có chu vi 1,6m x 20m và 01 cây chu vi 2,1m x 15m là phù hợp lời khai của anh Ch.

[3.2] về căn cứ pháp lý quyền sử dụng đất tranh chấp;

Như phân tích tại mục [3.1] diện tích đất tranh chấp theo quy định luật đất đai năm 2003 và năm 2013 không có quy định về hợp đồng mượn đất. Tại thời điểm ngày 16/7/1995 ông Văng chưa phải là người có đủ điều kiện về các loại giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 50 Luật đất đai năm 2003 và Điều 100 Luật đất đai năm 2013. Do vậy ông V không được quyền nhường quyền sử dụng đất, theo giấy viết nhường đất giữa ông V và ông S thì diện tích đất này hộ bà C (bà ngoại của anh Ch) đang sử dụng. Trước và sau thời điểm bà C chết từ 1984 đến 2005 anh Ch vẫn cây trồng quản lý đất, không có tranh chấp, không có sự giao kết thuê mượn đất giữa (Bà C, ông V, ông S và anh Ch). Diện tích đất được giao theo GCNQSDĐ số 003329 của ông S, khi thẩm định ông S cũng không xác định được ở vị trí nào và thực tế không phải là vị trí đất ghi trong GCNQSDĐ của ông S. Các cây trên đất đều có đường kính gốc chu vi là rất lớn (1,6 -2,1m thể hiện đã có từ lâu), khi làm đường nội thôn chạy qua khu đất các bên cùng biết (đường vào nhà ai, nhà đó hiển) mặc nhiên xác nhận danh giới không ai có ý kiến gì (bút lục 102; 170; 179); kết quả thẩm định tại chỗ ngày 19/01/2022 xác định: Diện tích đất tranh chấp 305,3 m² thửa 171, bản đồ 34 chủ sử dụng đất là UBND xã Sán Chải chưa được cấp GCNQSDĐ cho ai. Trên đất có lại 02 cây Sủ; Như vậy đề nghị của nguyên đơn là chưa có cơ sở để chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn không đưa ra được căn cứ chứng minh quyền quản lý, sử dụng hợp pháp liên tục trên diện tích đất tranh chấp là của mình.

Do vậy Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai đã xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở.

Từ những nhận định, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở giữ nguyên bản án sơ thẩm; bác toàn bộ kháng cáo của ông Giàng Seo S và bà Vàng Thị Ch; Về việc yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Ly Seo Ch chặt 02 cây Sù trồng trên diện tích 305,3 m² đất đang tranh chấp tại thửa 171, tờ bản đồ 34 tại xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai đất chưa được cấp GCNQSDĐ.

- Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm như: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Do không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm: Kháng cáo của nguyên đơn do không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Tuy nhiên nguyên đơn đã có đơn xác nhận là người có điều kiện kinh tế khó khăn; cư trú sinh sống tại xã có điều kiện đặc biệt khó khăn; đơn đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm và tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã xét miễn, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Khoản 1 Điều 147; Khoản 1 Điều 148 Bộ Luật Tố tụng dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Bác toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn; Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 01/2022/DS-ST ngày 20/4/2022 được sửa chữa bổ sung theo quyết định số 01/2022/QĐSCBA ngày 09/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai như sau:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Giàng Seo S và bà Vàng Thị Ch yêu cầu Tòa án buộc anh Ly Seo Ch phải chặt 02 cây Tổng Quán Sù của anh Ly Seo Ch đang trồng trên diện tích đất tranh chấp, trong đó 01 cây Tổng Quán Sù có chu vi 1,6m, cao khoảng 20m và 01 cây Tổng Quán Sù có chu vi 2,1m; cao khoảng 15m; di chuyển toàn bộ tài sản ra khỏi diện tích đất tranh chấp để trả lại cho ông Giàng Seo S và bà Vàng Thị Ch diện tích đất tranh chấp là 305,3 m² thuộc thửa đất 171 tờ bản đồ 34 xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai được Sở Tài nguyên và Môi trường nghiệm thu năm 2012 được quy chủ là Ủy ban nhân dân xã Sán Chải quản lý, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ai; mục đích sử dụng là đất NHK có tứ cận: Phía Bắc giáp thửa đất 171 quy chủ là đất UBND xã Sán Chải và giáp thửa đất 149 quy chủ cho hộ ông Giàng Seo Gi chiều dài là 9,25m; Phía Tây giáp thửa đất 171 quy chủ là đất UBND xã Sán Chải chiều dài là 18,07m; Phía Nam giáp thửa đất 171 quy chủ là đất UBND xã Sán Chải và giáp thửa đất 182 trên bản đồ thể hiện là đất đang tranh chấp giữa hộ ông Giàng Seo Gi và hộ ông Giàng Seo S chiều dài là 20,08m; Phía Đông giáp thửa đất 171 quy chủ là đất UBND xã Sán Chải chiều dài là 23,79m. Địa chỉ đất: Thôn Hòa Bình, xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm cho nguyên đơn.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã

ký

Đã ký

Chu Văn Thanh

Trương Quyết Thắng

Lương Văn Đài

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 05 tháng 9 năm 2022

Tại Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Đài.

Các Thẩm phán: Ông Chu Văn Thanh và ông Trương Quyết Thắng

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 14/2022/TLPT.HNGĐ, ngày 03/6/2022 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

- Ông Giàng Seo Sính, sinh năm 1958

- Bà Vàng Thị Chủ (tên gọi khác: Vàng Thị Dủ, Vàng Thị Dụ) sinh năm 1967
Người đại diện theo ủy quyền của bà Vàng Thị Chủ là ông Giàng Seo Sính.

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn Hòa Bình, Sán Chải, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai

2. Bị đơn: Anh Ly Seo Chố, sinh năm 1969

Địa chỉ cư trú: Thôn Hòa Bình, xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai

Người kháng cáo là nguyên đơn ông Giàng Seo Sính và bà Vàng Thị Chủ.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ AN NHƯ SAU

- Về quan hệ pháp luật: Cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật giải quyết là phù hợp quy định của pháp luật.

Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 308; Khoản 1 Điều 147; Khoản 1 Điều 148 Bộ Luật Tố tụng dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 01/2022/TLST-DS ngày 20/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai như sau:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Giàng Seo Sính và bà Vàng Thị Chủ yêu cầu Tòa án buộc anh Ly Seo Chố phải chặt 02 cây Tổng Quán Sủ của anh Ly Seo Chố đang trồng trên diện tích đất tranh chấp, trong đó 01 cây Tổng Quán Sủ có chu vi 1,6m, cao khoảng 20m và 01 cây Tổng Quán Sủ có chu vi 2,1m; cao khoảng 15m; di chuyển toàn bộ tài sản ra khỏi diện tích đất tranh chấp để trả lại cho ông Giàng Seo Sính và bà Vàng Thị Chủ diện tích đất tranh chấp là 305,3 m² thuộc thửa đất 171 tờ bản đồ 34 xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai được Sở Tài nguyên và Môi trường nghiệm thu năm 2012 được quy chủ là Ủy ban nhân dân xã Sán Chải quản lý, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ai; mục đích sử dụng là đất NHK có tứ cận: Phía Bắc giáp thửa đất 171 quy chủ là đất UBND xã Sán Chải và giáp thửa đất 149 quy chủ cho hộ ông Giàng Seo Giáo chiều dài là 9,25m; Phía Tây giáp thửa đất 171 quy chủ là đất UBND xã Sán Chải chiều dài là 18,07m; Phía Nam giáp thửa đất 171 quy chủ là đất UBND xã Sán Chải và

giáp thửa đất 182 trên bản đồ thể hiện là đất đang tranh chấp giữa hộ ông Giàng Seo Giáo và hộ ông Giàng Seo Sính chiều dài là 20,08m; Phía Đông giáp thửa đất 171 quy chủ là đất UBND xã Sán Chải chiều dài là 23,79m. Địa chỉ đất: Thôn Hòa Bình, xã Sán Chải, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm cho nguyên đơn.

Sau khi thông qua toàn bộ nội dung án văn và biên bản nghị án. Kết quả biểu quyết: 03/03 = 100% ý kiến khác: Không có.

Biên bản nghị án kết thúc hồi 09 giờ 30 phút ngày 05/9/2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Văn Thanh Trương Quyết Thắng

Lương Văn Đài

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND tỉnh Lào Cai
- CCTHADS huyện Si Ma Cai;
- UBND xã Sán Chải;
- Lưu: HS, THS (3).

**M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Đài

